

TUYẾT

PHẠM HỮU BÌNH

(KỶ MỘT)

Vừa bước ra khỏi sân chơi bóng rổ, Tuyết nghe có tiếng Linda gọi ở phía sau:

- Tuyết, hôm nay đội bóng của mày chơi hay quá. Ông Huấn Luyện Viên Williams cứ khen nức nở hoài. Ông ấy khoái trí lắm, nhất định rủ tất cả đội bóng của mày và mấy đứa bạn tao nữa đến nhà ông ấy ăn mừng tối nay. Mày có muốn tao lái xe sang đón mày cùng đi không?

Tuyết quay đầu lại, vừa cười vừa lắc đầu:

- Không được đâu. Mày biết má tao rồi. Tiệc tùng buổi tối ở nhà một người đàn ông độc thân. Đồi nào má tao cho tao đi. Vả lại tối nay tao còn phải giúp má tao ở tiệm vàng. Hôm nay là ngày lĩnh lương, nhiều khách hơn ngày thường.

Linda vẫn chưa chịu:

- Tao biết anh mày là linh mục, chị mày là nữ tu. Nhưng còn mày, mày có đi tu đâu mà mày phải giữ gìn quá vậy!

Tuyết thấy cần giảng giải cho Linda hiểu:

- Chính vì anh tao là linh mục và chị tao là nữ tu mà ba má tao và nhiều người Việt Nam ở đây cũng nghĩ rằng tao cũng phải trong trắng, đạo đức hơn con gái trong những gia đình khác. Ba má tao bỏ ra mười lăm ngàn đô-la để trả học phí cho tao vào học trường này chỉ vì trường này là trường nữ trung học tư thục duy nhất ở đây mà ba má tao tin tưởng được. Ba má tao đâu có nhiều tiền như ba má mày. Tiệm vàng của nhà tao không kiếm được nhiều tiền như mày tưởng đâu. Ba má tao phải hy sinh như thế chỉ vì ba má tao sợ tao học ở trường công, có con trai, tao sẽ sa ngã, rồi mang tai mang tiếng cho cả gia đình. Má tao thường nói có con gái trong nhà như có bom nổ chậm. Tao mà lẳng nhăng, lít nhít, rồi vác một cái bầu về thì chắc ba má tao sẽ tự tử luôn.

Linda bước lên đi song song và gần sát vào Tuyết để tỏ vẻ thông cảm với Tuyết:

- Bây giờ tao hiểu tại sao mày không nhận lời mời đi dự dạ vũ nhân dịp lễ tốt nghiệp trung học của anh tao tháng trước. Hôm ấy họ khiêu vũ đến 3 giờ sáng. Sau đó nhiều cặp còn rủ nhau về nhà riêng hay đi Atlantic City nữa.

Tuyết cười hóm hỉnh:

- Tao nghe nói sau dạ vũ tốt nghiệp trung học năm nào cũng có một hai đứa nữ sinh mang bầu là thế. Má tao chỉ nghe đến hai tiếng *Dạ Vũ* thôi là má tao đã sợ toát mồ hôi ra rồi.

Linda nhìn người bạn thân với cái nhìn đầy vẻ thương hại:

- Tao biết bà ấy lo lắng cho mày; nhưng tao đâu có biết bà ấy lo lắng quá như vậy. Mày cũng có cuộc đời của mày. Mày cũng có quyền được hưởng những vui thú của tuổi trẻ chứ! Thứ Bảy tuần sau là sinh nhật tao. Tao đang định mời mày và một số bạn thân đến nhà tao ăn tiệc buổi tối và khiêu vũ cho vui. Nhưng chắc tao sẽ đổi sang làm tiệc buổi trưa để mày có thể đi được. Mày nghĩ bà ấy có chịu cho mày sang nhà tao dự tiệc buổi trưa không?

Tuyết gật đầu, cảm động vì sự săn sóc quý mến của Linda:

- Tiệc ở nhà mày vào buổi trưa thì tao chắc má tao không có gì để lo lắng. Chắc má tao sẽ để tao đi. Má tao cũng muốn tao được vui vẻ sung sướng chứ.

Hai người đã ra đến cổng trường. Tuyết cũng vừa thấy chiếc xe hơi hiệu Volvo màu trắng ngà của ba Tuyết đậu ở bên kia đường.. Quay qua Linda, Tuyết cười thân mật:

- Hẹn gặp lại mày ngày Thứ Hai. Ba tao đã đến đón tao kia kìa.

Tuyết băng qua đường, mở cửa xe bước vào rồi quay sang ông Long hỏi:

- Ba đến lâu chưa?

Ông Long quay sang nhìn con gái út của ông với tất cả vẻ triu mến và vừa bắt đầu cho xe chạy vừa trả lời:

- Độ năm phút. Ba thấy con mãi nói chuyện với Linda nên ba không gọi. Bây giờ con muốn về nhà hay lên tiệm?

Tuyết suy nghĩ vài giây rồi nói:

- Con muốn lên tiệm giúp má. Hôm nay Thứ Sáu cuối tháng, nhiều người được lĩnh lương và đi mua sắm. Chắc má cần có con ở đó.

Một niềm kiêu hãnh hiện ra trên nét mặt ông Long. Với một người con trai trưởng là linh mục, người con gái thứ hai là nữ tu, ông Long đặt tất cả hy vọng vào người con gái út là Tuyết để nối dõi tông đường và làm nơi nương tựa cho vợ chồng ông khi đến tuổi về già. Ông mừng mà thấy rằng Tuyết đã không làm ông thất vọng. Ông đã phải nhờ đến Đức Tổng Giám Mục địa phận giới thiệu mới xin cho con gái ông được vào học trường này, và số tiền mười lăm ngàn đô-la học phí là một hy sinh về tài chánh khá lớn đối với vợ chồng ông. Nhưng ông cho rằng vợ chồng ông thật có phước có được một người con gái xinh đẹp, thông minh và ngoan ngoãn như Tuyết.

Mỗi buổi chiều đến đón con, nhìn lên ngôi trường cổ kính với cái tên đẹp như hoa "SPRING GARDEN HIGH SCHOOL FOR GIRLS" ông Long lại thấy lòng tràn đầy một niềm kiêu hãnh.

Trong khi ngồi trong xe chờ con gái, ông Long thích ôn lại những phút giây đầy danh dự mà Tuyết mang đến cho vợ chồng ông: Ngày Tuyết được gia nhập Hội Bó Đuốc (The Torch Society) - Một hội dành riêng cho những học sinh ưu tú nhất, gương mẫu nhất. Vợ chồng ông được mời đến chứng kiến lễ tuyên thệ. Ông Long nhận thấy những phụ huynh khác có mặt trong buổi lễ đó gồm toàn những nhân vật nổi tiếng trong thành phố này: Ông Thị Trưởng thành phố, bà Biện Lý, ông Khoa Trưởng trường luật...v...v..

Mới đây ông Long lại nhận được thư của bà Hiệu Trưởng báo tin mừng Tuyết đã được chọn làm Đội Trưởng đội bóng rổ. Bà Hiệu Trưởng cũng không quên nhắc đến những tác phong đáng khen của Tuyết: quyết chí, tận tâm, nhã nhặn ...v...v..

Lái xe đi đón con mỗi buổi chiều đã trở thành một cái thú vui riêng cho ông Long.

Xe ngừng trước cửa tiệm. Ông Long đi thẳng vào trong tiệm rồi lên lầu trên lo sổ sách. Tuyết đứng lại ở lề đường, nhìn trước, nhìn sau trước khi đi vào tiệm. Một cửa tiệm vàng trong một khu bình dân này dễ có nhiều bất trắc. Ông bà Long đã đặt hệ thống an ninh điện tử để đề phòng. Cửa ra vào bằng kính dày, có chấn song sắt và luôn luôn khoá bằng điện tử. Phải có người ở trong nhà bấm nút mở cửa, người ngoài mới vào được. Tuyết thông thả bước về phía cửa tiệm. Thấy con gái, bà Long đã bấm nút mở cửa sẵn. Tuyết bước vào và tươi cười khoe với mẹ:

- Đội bóng rổ trường con lại thắng nữa, má ơi! Ông huấn luyện viên Williams vui lắm và muốn mời chúng con đến nhà ăn tiệc mừng; nhưng con biết hôm nay tiệm sẽ có nhiều khách nên con đã không nhận lời đi dự tiệc.

Bà Long cười thật tươi, tỏ vẻ vui lòng về sự ý tứ của con gái:

- Con không nhận lời đi dự tiệc là phải. Con gái nên giữ gìn ý tứ thì vẫn hơn. Tiệc tùng buổi tối ở nhà một người đàn ông độc thân, mẹ cũng thấy không yên lòng chút nào hết.

Vừa lúc đó có tiếng chuông gọi cửa. Bà Long nhìn ra và thấy một người đàn bà gốc Nam Mỹ đang đứng chờ bên ngoài. Quay lại phía Tuyết, bà Long nói:

- Con xem bà ấy muốn gì hộ mẹ.

Tuyết ra tận cửa, nhìn kỹ sang hai bên, và khi đã chắc không có gì đáng nghi mới bấm nút mở cửa cho người đàn bà vào. Tuyết cười và vồn vã hỏi bà ấy:

- Thưa bà cần chi?

Người đàn bà đưa tay vào túi áo lấy ra một chiếc đồng hồ quả quit bằng vàng đưa cho Tuyết coi và nói:

- Tôi muốn bán cái đồng hồ vàng này. Cô xem có thể trả cho tôi bao nhiêu tiền?

Tuyết cầm cái đồng hồ đưa lên gần mắt nhìn kỹ; rồi lại đem cái đồng hồ đến một cái bàn nhỏ kê ở góc trong tiệm để lên cân. Sau đó Tuyết mở nắp sau đồng hồ và rọi kính hiển vi đọc những chữ nhỏ li ti khắc ở bên trong. Tuyết suy nghĩ một hồi rồi trở lại nói với người đàn bà:

- Cái đồng hồ này vỏ bằng vàng thật và cân nặng một lượng hai, kể cả vỏ và ruột bằng đồng. Tôi không dám lấy ruột đồng hồ ra để cân vỏ riêng, sợ làm hỏng máy đồng hồ. Nhưng tôi ước chừng vỏ đồng hồ nặng khoảng tám phần mười lượng. Giá vàng bây giờ là 550 đô-la một lượng. Như vậy tôi chỉ có thể trả cho bà nhiều nhất là 495 đô-la.

Người đàn bà mừng rỡ bằng lòng ngay:

- Thôi thế cũng được. Chồng tôi cũng nói có thể bán đồng hồ này được năm trăm đô-la. Cái đồng hồ này của ông nội tôi mang từ Tây Ban Nha sang cho bố tôi ngày ông nội tôi sang chơi bên này mấy chục năm về trước. Bố tôi qua đời, để lại cho chồng tôi. Chồng tôi không thích mang cái đồng hồ này ở trong túi vì nó nặng chình chịch, cứ vất lăn, vất lóc ở trong góc tủ. Tôi muốn bán nó đi để lấy tiền mua một cái TiVi mới cho các con tôi.

Tuyệt để đồng hồ vào hộp tủ rồi lấy tiền trả cho người đàn bà.

Bà Long từ nãy đến giờ vẫn yên lặng theo dõi câu chuyện giữa người đàn bà và con gái. Đợi cho người đàn bà ra khỏi tiệm rồi, bà Long mới cất tiếng trách con:

- Cái đồng hồ chưa được một lượng vàng mà con trả cho bà ấy những 495 đô-la thì làm sao mình có lời được? Má e mình còn có thể lỗ nữa đấy.

Tuyệt cười và thông thả giảng giải cho mẹ:

- Không đâu má ơi! Con đã xem kỹ bên trong đồng hồ. Đây là một cái đồng hồ vàng làm ở Thụy Sĩ năm 1901. Bây giờ thành một thứ đồ cổ rồi và giá trị có thể đến vài ngàn đô-la. Bà ấy không biết nên mới đem bán như vàng vụn thế này. Để có thời giờ rồi con sẽ đem cho mấy người chuyên về đồ cổ xem họ nói giá trị đúng là bao nhiêu.

Bà Long thăm khâm phục sự nhanh trí của con gái. Nếu như Tuyệt nói đúng thì chỉ một món hàng này hôm nay bà cũng được lời bằng cả tuần lễ bán hàng rồi.

Những buổi chiều có Tuyệt ở tiệm bà Long vẫn cảm thấy thoải mái hơn. Trong thâm tâm bà Long biết rằng một mình vợ chồng bà cũng đủ trông nom cửa tiệm. Nhưng bà Long cứ lấy cớ ngày Thứ Sáu nhiều khách hàng hơn để đòi con gái đến phụ một tay. Bà muốn có dịp gần gũi với con gái hơn và cũng là để có cớ giữ con gái ở nhà. Cứ nghe thấy những chuyện ăn chơi hoang đàng của con trai, con gái ở Hoa Kỳ, nhất là vào buổi tối ngày Thứ Sáu là bà Long đã sợ hết hồn rồi.

Bà biết ở cái tuổi mười tám của con gái bà, khi thân thể đang bùng lên với những sinh lực mới, những tự do quá trớn trong cuộc sống của giới trẻ ở đây sẽ đưa đến những cám dỗ với những hậu quả ghê gớm.

Mỗi lần đọc báo thấy những tai nạn xe cộ cùng những tội ác do những trẻ vị thành niên gây ra, bà Long lại lắc đầu, chán ngán. Những cảnh trai gái ôm ấp, hôn hít nhau ngay trên đường phố; những cảnh làm tình trên TiVi; Ôi! Sao mà cái xã hội này nó điên đảo thế.

Bà Long chỉ lo nhớ mà con gái út bà bị quyến rũ vào đường tội lỗi, mang một cái bầu về thì... Ôi thôi, còn đâu là danh dự gia đình! Rồi vợ chồng bà còn dám ngẩng mặt lên nhìn ai! Cho nên bà Long cứ canh cánh lo lắng giữ gìn.

Ngay lúc này thì bao nhiêu lo âu của bà đều tan biến. Nhìn người con gái tràn trề một sức sống hồn nhiên đang tươi cười đứng trước mặt, bà Long hoàn toàn tin tưởng rằng con gái bà không thể nào sa ngã được, không thể nào làm điều gì sai lầm được.

Bà Long mở ngăn kéo lấy ra một xấp thư đưa cho Tuyệt và nói:

- Có một sấp thư người ta vừa mới đưa đây. Từ sáng đến giờ mẹ bận chưa đọc được. Con xem hộ mẹ có gì quan trọng không.

Tuyệt đỡ lấy xấp thư, đọc lướt qua những dòng chữ ngoài mỗi phong bì. Bỗng Tuyệt hớn hờ reo lên:

- Có thư của anh Bạch này, má ơi! Má có muốn con mở ra đọc cho má nghe không?

Bà Long cũng hớn hờ trả lời:

- Ừ, đọc lên cho má nghe.

Tuyệt cẩn thận mở phong bì, lấy thư ra, đàng hoàng, rồi cất tiếng trong trẻo đọc:

“Kính thưa ba má,

Hơn tháng qua con bận tổ chức lễ Khánh Thành Nhà Nguyễn Việt Nam nên không viết thư về thăm ba má được. Họ đạo chỗ con càng ngày càng có nhiều người Việt. Cha xứ ở đây rất quý mến con và đã giao cho con trách nhiệm lo cho giáo dân Việt Nam trong họ đạo. Con rất mừng được giữ nhiệm vụ này và cảm thấy con có thể giúp ích rất nhiều cho đồng bào ta ở đây.

Tháng sau con được phép cha xứ về thăm gia đình hai tuần. Nhân dịp này Cha Thảo cũng có nhã ý mời con đến nói chuyện với lớp Dự Bị Hôn Nhân do ngài tổ chức. Con thấy em Tuyết đã đến tuổi trưởng thành và có thể học hỏi được nhiều điều hữu ích trong lớp Dự Bị Hôn Nhân này. Con biết ở các trường trung học Hoa Kỳ cũng có môn học này; nhưng con e họ không dạy đúng theo đường lối của Hội Thánh. Con mong ba má cho phép em Tuyết ghi tên học lớp Dự Bị Hôn Nhân do Cha Thảo tổ chức.

Con có nhận được thư của Sơ Teresa ở Bỉ. Sơ có vẻ thích công việc giảng dạy ở trường nữ trung học Công Giáo bên đó. Rất tiếc Sơ không được nghỉ phép về thăm gia đình một lượt với con.

Con sẽ gửi cuốn video thu băng ngày lễ Khánh Thành Nhà Nguyễn Việt Nam để ba má xem cho biết các hoạt động trong họ đạo do con tổ chức.

Nguyễn cầu Chúa và Mẹ Maria ban nhiều ơn phước xuống ba má và gia đình.

Con,

Phê-rô Lê Thanh Bạch”

Tuyết chưa đọc xong thư đã cười rũ ra:

- Má có thấy không? Anh Bạch lúc nào cũng nghĩ rằng trường học ở Mỹ chỉ dạy những điều sai lầm, những cái bậy bạ về hôn nhân. Trong khi đó anh Bạch không có vợ, làm sao anh Bạch biết cuộc sống vợ chồng ra sao mà giảng dạy cho mọi người được? Nếu anh Bạch chỉ lấy kinh thánh ra nói thì con đã thuộc lòng cả rồi, còn gì mà phải đi học nữa?

Bà Long mỉm cười, chăm chú nhìn thẳng vào mặt con gái rồi chậm rãi nói:

- Cô biết anh cô rồi đó. Cô cứ thích hỏi những câu ngang ngạnh như thế rồi khi Cha Bạch trả lời cho lại thua cứng họng ra cho mà coi.

Bà Long biết Tuyết rất mến người anh cả; nhưng hai anh em có hai lối suy nghĩ khác nhau.

Tuyết lớn lên ở Hoa Kỳ và chịu ảnh hưởng nhiều của những tư tưởng cấp tiến, lấy óc phán đoán của chính mình làm căn bản, đặt nặng giá trị của cá nhân. Trong khi Cha Bạch, người con trai trưởng của bà, lớn lên ở Việt Nam, được huấn luyện tại các chủng viện ở Việt Nam, ở Pháp và ở Ý. Cha Bạch đặt nặng tầm quan trọng của những giáo điều do Hội Thánh La Mã giảng truyền.

Do đó mỗi lần anh em nói chuyện với nhau là bà Long lại được chứng kiến những cuộc đụng độ nho nhỏ, nhưng cũng khá hào hứng, của hai luồng tư tưởng ngược chiều nhau. Tuyết thích phục kích cha Bạch với những câu hỏi oái oăm. Cha Bạch, như thể đã đoán trước được mưu đồ của cô em gái, cũng sắp sẵn những câu trả lời không kém phần sắc bén. Kể tám lạng người nửa cân, nếu cứ xét về óc thông minh. Nhưng cha Bạch, với kiến thức sâu rộng hơn, với kinh nghiệm sống nhiều hơn, thường dễ dàng lật ngược thế cờ vào phút chót, làm cho cô em gái đành bó tay chịu thua.

Bà Long thường cố ý giữ vị trí trung lập trong những cuộc tranh luận giữa cha Bạch và Tuyết, yên lặng lắng nghe mà chẳng về phe nào. Nhưng hôm nay khi nghe cha Bạch đề nghị cho Tuyết đi học lớp Dự Bị Hôn Nhân thì bà Long đồng ý ngay với cha Bạch.

Ôi! Cái thời buổi này mới kỳ cục làm sao! Cái gì cũng phải học. Bà còn nhớ ngày trước, khi bà và ông Long lấy nhau, có ai phải dạy bảo gì đâu mà ông bà cũng có được ba người con tốt lành và gia đình đầm ấm. Nhưng thôi, nếu cần phải học thì thà bà phải tốn 150 đô-la trả lệ phí cho Tuyết học lớp Dự Bị Hôn Nhân còn hơn là cho Tuyết học lớp “Giáo Dục Tình Dục” (Sex Education) ở trường trung học. Cứ nghe cái tên môn học không, bà Long cũng thấy rùng mình rồi.

Tuyết vui vẻ nghe theo lời khuyên của cha Bạch và những lời giục giã của mẹ, không phải vì Tuyết thích thú gì về nội dung lớp học, nhưng mà là vì Tuyết tò mò muốn biết cha Bạch nói gì về hôn nhân để Tuyết sửa soạn những câu hỏi cạm bẫy. Bà Long cũng thấy hơi lạ là Tuyết vui vẻ hứa sẽ đi ghi tên học ngay trong tuần này.

Có tiếng chuông gọi cửa. Tuyết nhìn lên và nhận ra người đàn bà đứng ngoài cửa là bà Nhẫn, người vẫn bán bánh cuốn trước cửa nhà thờ mỗi sáng Chủ Nhật. Tuyết bấm nút mở cửa và vồn vã chạy ra tiếp bà Nhẫn:

- Thưa dì mạnh giỏi? Sáng Chủ Nhật không thấy dì bán hàng, cháu tưởng dì đi chơi đâu xa. Mời dì vào. Có mẹ cháu ở tiệm hôm nay.

Bà Long cũng tươi cười nói tiếp:

- Vắng dì Nhẫn ở nhà thờ là ai cũng biết ngay.

Bà Nhẫn vừa lấy ra một cái vòng vàng vừa mỉm cười giải thích:

- Nhà em bệnh, em phải nghỉ ở nhà trông mấy hôm. Ấy nhà em cứ thất nghiệp là sinh bệnh này, bệnh khác, chị ơi. Cũng vì thế mà em đem cái vòng vàng này lên để chị xem có thể trả được bao nhiêu tiền cho em. Đây là cái vòng nhà em mua cho em ngày cưới hai chục năm trước, bây giờ cần tiền phải bán đi, em tiếc đứt ruột ra, chị ơi.

Bà Nhẫn dừng lại như thể để suy nghĩ một giây rồi lưỡng lự nói tiếp:

- Hay là chị cho em cầm cái vòng này lấy 500 đô-la? Khi nào nhà em có việc, có tiền lương, em sẽ đến chuộc lại. Chị tính lời người ta bao nhiêu thì em cũng trả bấy nhiêu.

Bà Long đưa mắt nhìn Tuyết. Tuyết hiểu ý, đỡ lấy cái vòng vàng và dịu dàng nói:

- Dì để cháu cân cái vòng xem sao. Chắc cũng suýt soát một lượng.

Tuyết đem chiếc vòng vào phía trong tiệm và chỉ vài phút sau đã trở lại tươi cười nói:

- Đúng một lượng, dì ơi.

Quay lại phía bà Long Tuyết góp ý kiến:

- Con thấy dì nói thế cũng hợp lý. Nếu má chịu thì con đi làm biên lai cho dì.

Bà Long gật đầu đồng ý:

- Ừ, con đi làm biên lai cho dì.

Tuyết ra quầy hàng, viết lách vài phút, rồi trở lại, đưa cho bà Nhẫn cái biên lai và giải thích:

- Thưa dì, đây là số tiền dì mượn, 500 đô-la. Tiền lời là năm phần trăm, tức là mỗi tháng dì trả 25 đô-la tiền lời.

Bà Nhẫn mừng rỡ. Bà vẫn nghe các ngân hàng quảng cáo trên TiVi phân lời những tám, chín phần trăm; bây giờ Tuyết lại tính lời có năm phần trăm thôi. Thế này thì thật là may mắn cho bà.

Cũng như nhiều người khác, nhất là những người không thạo toán học, bà Nhẫn chỉ nghe nói đến phân lời mà không biết rằng ở ngân hàng người ta tính phân lời hàng năm; còn ở đây Tuyết tính lời hàng tháng. Năm phần trăm mỗi tháng tức là sáu mươi phần trăm một năm.

Tuyết không nói rõ cho bà Nhẫn số phân lời hàng năm như vậy; nhưng Tuyết cũng cẩn thận nói số tiền lời bà Nhẫn sẽ phải trả hàng tháng. Như vậy sau này bà Nhẫn sẽ không thể trách là Tuyết đã không nói cho bà biết được.

Bà Nhẫn đi rồi, bà Long và Tuyết còn tiếp thêm một số khách nữa. Có những người vào tiệm, đòi xem hết cái này đến cái kia, chê cái này xấu, cái kia mắc tiền, rồi lại đi ra tay không. Có những người làm lì, chẳng nói, chẳng rằng, vào xem rồi lại đi ra, chẳng thềm chào hỏi ai. Nhưng đối với ai, hai mẹ con cũng niềm nở, ngọt ngào. Bà Long vẫn nói với Tuyết:

- Bao giờ cũng phải lịch sự, lễ độ với mọi người. Lần này người ta không mua, nhưng có thể lần sau người ta sẽ đến mua. Và lại mình là người tử tế, không thể thiếu lễ độ với người khác được: dù người ta thế nào đi nữa.

Đến bảy giờ tối thì Tuyết và bà Long đem những thứ đáng tiền cất vào tủ sắt và khóa lại cẩn thận. Ông Long xuống lấy xe đưa hai mẹ con về nhà riêng ở ngoại ô thành phố.

Căn nhà ba phòng ngủ này ông bà Long mua đã được trên mười năm. Lần đầu tiên theo ba má đến coi căn nhà, Tuyết đã thích ngay. Tuyết thích cái hồ bơi nho nhỏ ở sau nhà. Tuyết thích cái sân cỏ khá rộng rãi bọc vòng chung quanh. Căn nhà trông thẳng ra một công viên. Từ cửa sổ phòng ngủ trên lầu, Tuyết có thể nhìn thấy rõ ràng xe cộ qua lại trên đại lộ phía bên kia công viên mà không nghe thấy một tiếng ồn ào nào.

Sau khi ăn cơm tối xong, Tuyết gọi điện thoại nói chuyện với Linda về việc cha Bạch muốn Tuyết ghi tên học lớp Dự Bị Hôn Nhân. Tuyết nhờ Linda nghĩ hộ một số câu hỏi hắc búa để thử thách cha Bạch. Linda cười khúch khích, nhận lời ngay.

Ngày hôm sau Tuyết đến tận văn phòng cha Thảo ghi tên học. Trong khi ở văn phòng cha Thảo, Tuyết cũng hỏi thăm để biết có những ai khác cùng ghi tên học. Tuyết muốn tìm những người quen biết trong số những người này để mớm lời cho họ hỏi những câu oái oăm.

Ngày Thứ Hai khi gặp lại Linda, Tuyết bàn ngay đến chiến lược phục kích cha Bạch. Linda lấy ra một xấp giấy đưa cho Tuyết và dặn dò:

- Tao ghi ở đây cho mày một số câu hỏi tao lấy ra trong sách giáo khoa dùng trong lớp Giáo Dục Tình Dục mà tao đang học ở trường. Thế nào mày cũng tìm được vô số những câu hỏi gai góc rất khó trả lời. Tao đã thấy cô giáo của tao ngắc ngư, không tìm được câu trả lời thỏa đáng cho một số những câu hỏi này. Tao đã gạch dưới những câu hỏi này để xem mày có muốn dùng không.

Lớp Giáo Dục Tình Dục dạy ở trường là một môn nhiệm ý (không bắt buộc tất cả các học sinh phải học). Phụ huynh phải ký giấy cho phép, học sinh mới được ghi tên học. Ông bà Long cho rằng lớp đó không thích hợp cho con gái ở tuổi dậy thì như Tuyết nên đã không ký giấy cho phép.

Tuyết đọc qua vài câu và thích thú, cười lên sảng sặc. Quay qua Linda, Tuyết dặn:

- Khi nào học xong, mày phải cho tao mượn quyển sách giáo khoa dùng trong lớp học đó về đọc xem sao. Chỉ mới đọc qua mấy câu hỏi mà tao đã mê rồi.

Trước khi chia tay nhau để về lớp học, Linda còn dặn với Tuyết:

- Nhớ sang dự sinh nhật tao sáng Thứ Bảy, 11 giờ.

Tuyết đến nhà Linda trước nửa giờ với ý định giúp Linda sửa soạn bữa tiệc. Nhưng vừa bước vào nhà, Tuyết đã thấy tiếng ồn ào, cười nói, vang cả một góc nhà. Phần đông những người ở đây Tuyết đã quen biết từ trước.

Nhìn qua phòng khách Tuyết thấy hai người bạn cùng lớp với Tuyết đang ngồi trò chuyện với George, anh ruột Linda. Tuyết bỗng nhớ ra rằng Tuyết đã từ chối không đến dự tiệc ăn mừng ngày tốt nghiệp của George. Không biết George có giận không; nhưng bây giờ Tuyết thấy Tuyết cần phải tỏ vẻ thân thiện để khỏi chạm lòng tự ái của George. Tuyết đến nhập bọn. Họ đang nói chuyện về đua xe đạp. Tuyết đợi lúc thuận tiện và nói xen vào:

- Có một đoàn người đi xe đạp sáng Thứ Bảy nào cũng tập dượt trên đường Lincoln Boulevard, gần nhà Tuyết. Quãng đường này rất dốc; không hiểu sao họ có thể đạp lên dốc như vậy được.

George vừa cười vừa trả lời:

- Đó là đội xe đạp của George đấy. Quãng đường Lincoln Boulevard ngang công viên Fairmount dốc thật. Vì thế chúng tôi đã đặt tên cho quãng đường đó là Bức Tường. Vậy ra nhà Tuyết ở gần công viên Fairmount hay sao?

Tuyết nhanh nhẹn trả lời:

- Nhà Tuyết ở phía bên kia công viên Fairmount, ngay góc đường Chestnut và đường Greene, nhà sơn màu vàng nhạt, cửa sơn màu nâu. Nếu George đi xe đạp gần đó mà muốn uống nước; cứ rẽ vào nhà Tuyết là có đủ thứ nước uống.

George vui vẻ tiếp lời:

- Cám ơn Tuyết. Thế nào một ngày gần đây George cũng ghé lại nhà Tuyết kiếm nước uống. Nếu có gì ăn nữa thì càng hay.

Mọi người cùng cười theo với George và Tuyết. Tuyết cảm thấy hoàn toàn thoải mái giữa những người này. Tuyết thích những câu bông đùa lý thú; thích những mẩu chuyện khôi hài làm Tuyết cười ngặt nghẽo. Đã lâu Tuyết mới lại có một ngày thật vui như hôm nay. Tuyết thầm cám ơn Linda đã sắp đặt để Tuyết có thể đến dự được.

Thấm thoát đã đến ngày Cha Bạch về thăm nhà. Bà Long biết có nhiều bạn bè và người quen kẻ thuộc muốn mời Cha Bạch, nhất là mấy linh mục người Việt ở đây. Thế nào cũng có một ngày đi casino, một tối đánh xì-phé ở nhà ông Duệ, một buổi hội họp ăn uống và văn nghệ với những thanh niên thiếu nữ trong Hội Linh Thao. Chỉ có ngày đầu tiên là Cha Bạch có thể dành trọn cho gia đình.

Từ mấy ngày nay bà Long đã làm sẵn mấy món ăn mà bà biết Cha Bạch rất thích: Chạo tôm, cháo lòng, bánh bột lọc nhân tôm, lươn chiên bơ, v...v...

Vừa về đến nhà, Cha Bạch đưa ngay một hộp đầy những ảnh màu cho ông bà Long và Tuyết coi và vui vẻ nói chuyện về những hoạt động của cộng đồng Việt Nam trong giáo xứ Saint Agnes. Thái độ lạc quan, những câu chuyện ngộ nghĩnh, và giọng nói trầm trầm, ấm áp của Cha Bạch đem đến một bầu không khí hoan lạc khác thường cho gia đình. Tuyết thấy mến người anh cả này hơn bao giờ hết và trong chốc lát Tuyết đã muốn quên đi tất cả những câu hỏi oái oăm mà Tuyết đã sửa soạn sẵn từ mấy tuần nay.

Nhưng khi cả nhà ngồi vào bàn ăn và Cha Bạch nhắc đến Lớp Dự Bị Hôn Nhân thì Tuyết thấy không thể bỏ qua cơ hội tốt đẹp này. Tuyết bắt đầu:

- Em đã đi ghi tên học Lớp Dự Bị Hôn Nhân ngay hôm sau ngày nhận được thư anh. Nhưng có mấy người cứ hỏi em 'Các cha không có gia đình, làm sao các cha biết cuộc sống vợ chồng ra sao mà các cha có thể giảng về hôn nhân được..'

Bà Long biết cuộc phục kích đã mở đầu và chăm chú nghe. Cha Bạch, dường như cũng cảm thấy bị tấn công thành linh, yên lặng suy nghĩ một phút rồi cất tiếng hỏi:

- Em có một trái tim và một bộ óc không?

Tuyết hơi luống cuống, không hiểu ý Cha Bạch muốn hỏi như thế để làm gì. Cố giữ vẻ bình tĩnh, Tuyết thông thả trả lời:

- Dĩ nhiên là em cũng có tim, có óc như mọi người. Nhưng tại sao anh lại hỏi thế?

Cha Bạch làm như không để ý đến sự luống cuống của Tuyết, tiếp tục hỏi nữa:

Em có biết tim của em và óc của em làm việc ra sao không? Giả sử tim của em và óc của em hoạt động bất thường, em có thể tự chữa lấy được không? Hay em sẽ phải đi bác sĩ chuyên về tim và óc?

Tuyết bỡ ngỡ, yên lặng không trả lời.

Cha Bạch nhỏ nhẹ nói tiếp:

- Em thấy không? Em có tim và óc mà em không biết tim và óc của chính em làm việc ra sao. Cũng thế, một cặp vợ chồng ăn ở với nhau mà nhiều khi không hiểu đời sống tình cảm, tâm lý của nhau, không hiểu những nguyện vọng, ước muốn thầm kín của chính họ nữa. Do đó mà sinh ra những bất hòa trong gia đình. Rồi lại chính họ cũng không biết giải quyết những bất hòa này bằng cách nào. Họ cần phải có sự giúp đỡ của những nhà tâm lý học chuyên về đời sống gia đình; chẳng khác nào một người đau tim phải tìm bác sĩ chuyên về tim. Các linh mục không có vợ nhưng có thể học để trở thành những chuyên viên về đời sống gia đình, và có thể giúp cho những người khác hiểu về đời sống gia đình hơn; giống như các bác sĩ về tim chữa bệnh tim cho người khác. Em có tin như vậy không?

Tuyết cười xòa, chịu thua. Bà Long mỉm cười quay nhìn chỗ khác như thể để nói với Tuyết:

- Mẹ đã nói mà!

Lớp Dự Bị Hôn Nhân có đến hơn năm mươi người ghi tên học. Phần đông là những cặp nam nữ trong khoảng từ hai mươi đến ba mươi tuổi đang sửa soạn làm lễ cưới; nhưng cũng có một số người chưa có bạn trai hay bạn gái giống như Tuyết. Cũng có một số những cặp vợ chồng đã lấy nhau từ lâu nhưng muốn học hỏi thêm để cuộc sống gia đình được tốt đẹp hơn.

Sau thánh lễ khai mạc, Cha Thảo nói về tính cách thiêng liêng của hôn nhân, một trong bảy phép bí tích của Hội Thánh Công Giáo. Cha Hòa thuyết giảng hùng hồn về đề tài "*Gia Đình là Nền Tảng Của Xã Hội*". Cha trích dẫn những khảo cứu mới nhất trong ngành xã hội học cho thấy rằng những người có cuộc sống gia đình êm ấm cũng là những công nhân làm việc hăng hái hơn, có sản lượng cao hơn là những công nhân độc thân hay ly dị. Trẻ em trong những gia đình mà cha mẹ ly dị bỏ học nhiều hơn, phạm pháp nhiều hơn là trẻ em trong những gia đình ấm cúng đủ cả hai cha mẹ. Cử tọa yên lặng chăm chú nghe.

Sau giờ giải lao và bữa ăn trưa, hội trường trở nên sôi động hơn khi Cha Bạch bước lên diễn đàn để nói về đề tài "*Đời Sống Tình Dục Trong Hôn Nhân*". Cha nhấn mạnh đến tính cách tốt đẹp của tình dục. Không những đó chỉ là một phương tiện để nối dõi giòng giống mà còn là một cách để diễn tả tình yêu mạnh mẽ nhất giữa vợ chồng.

Giọng nói ấm áp, lên bổng, xuống trầm của Cha Bạch có một sức quyến rũ lạ thường. Đặc biệt cha dành nhiều thì giờ để trả lời những câu hỏi của cử tọa.

Một người đàn ông ở cuối hội trường đứng lên thong thả nói:

- Xin cha vui lòng nói về vấn đề ngừa thai.

Cả hội trường quay lại nhìn người đàn ông, rồi lại quay về phía Cha Bạch chờ đợi.

Cha Bạch tỏ vẻ suy nghĩ một giây, rồi đàng hắng nói:

- Như chúng ta đã biết, tình dục giữa vợ chồng vừa có mục đích để sinh con cái vừa là để tỏ tình yêu vợ chồng. Thường thường thì hai mục đích này đi song song với nhau. Nhưng khi một cặp vợ chồng chưa sẵn sàng để gánh lấy trách nhiệm làm cha mẹ thì có hai cách: Một là giữ chay tịnh hoàn toàn. Hai là có thể theo phương pháp Ogino-Knaus, tức là phương pháp dựa trên chu kỳ sinh lý của người đàn bà. Các bác sĩ có thể nói rõ hơn tôi. Đại khái thì trong một chu kỳ 28 ngày của người đàn bà, có một khoảng thời gian độ 9 ngày, người đàn bà dễ thụ thai nhất. Vợ chồng chỉ cần tránh gần gũi nhau trong thời gian 9 ngày này là có thể giữ cho người đàn bà khỏi có thai. Đây là hai phương pháp được Giáo Hội chấp thuận vì hai phương pháp này đều dựa theo luật thiên nhiên.

Người đàn ông lại đứng lên hỏi tiếp:

- Thưa cha, cha muốn nói đến luật thiên nhiên nào?

Cha Bạch tươi cười đáp:

- Chúng ta đều biết rằng nếu để một nồi nước lên trên một lò lửa thì sau một thời gian nước sẽ sôi. Đó là luật thiên nhiên. Nếu chúng ta không muốn nước sôi, thì chúng ta không để nồi nước lên lò lửa, như vậy là chúng ta dựa vào luật thiên nhiên để giữ cho nước khỏi sôi.

Người đàn ông vẫn còn thắc mắc:

- Thưa cha, giả sử chúng ta vẫn muốn để nồi nước lên lò lửa mà chúng ta lại không muốn cho nước trong nồi sôi; thì chúng ta cũng có thể để một lớp cách nhiệt lên trên lò – thí dụ như một lớp cát - trước khi chúng ta để nồi nước lên. Như thế thì chúng ta có theo luật thiên nhiên không?

Có nhiều tiếng cười khúc khích mà Tuyết không hiểu vì lý do gì.. Cha Bạch chờ cho cử tọa trở lại yên lặng hoàn toàn rồi mỉm cười trả lời:

- Hội Thánh không chấp nhận những phương pháp dùng hóa chất để giết tinh trùng hay những phương pháp vật lý nhằm ngăn chặn sự tiếp xúc giữa tinh trùng và trứng.

Có nhiều bàn tay khác dơ lên. Cha Bạch chỉ một người đàn ông ngồi gần cửa. Người đàn ông trịnh trọng đứng lên:

- Thưa cha, đối với những cặp vợ chồng có một cuộc sống thông thường, luôn luôn ở bên nhau, thì có lẽ có thể áp dụng được phương pháp Ogino-Knaus. Nhưng giả sử người chồng là một tài xế xe vận tải đường trường, có khi một hay hai tháng mới về nhà được hai ba ngày, thì làm sao áp dụng được phương pháp này?

Có nhiều người gật đầu tỏ vẻ đồng ý. Cha Bạch chậm rãi nói:

- Đời sống cá nhân, nhất là đời sống công giáo, đôi khi đòi hỏi những hy sinh. Cá nhân luôn luôn phải lựa chọn giữa những giá trị khác nhau, nhiều khi trái nghịch với nhau. Đó là một sự thử thách mà chúng ta không thể tránh được.

Cha Bạch còn trả lời thêm một số câu hỏi nữa; nhưng những câu hỏi này đều không phải là những câu mà Tuyết đã nhờ người quen hỏi, những câu mà Tuyết cho là oái oăm, những câu mà Tuyết không dám tự mình hỏi vì sợ bị người ta hiểu lầm. Những câu như: “Khi hai người thực sự yêu nhau thì ăn nằm với nhau trước khi cưới có gì trái với luật Hội Thánh không?”, “Nếu hai người không ăn nằm với nhau trước khi cưới thì làm sao biết hai người có thực sự thích hợp với nhau về phương diện tình dục không?”

Tuyết hơi thất vọng. Thế là Tuyết đành chờ một cơ hội khác. Khi lớp học chấm dứt hai ngày sau đó, Tuyết ra về bản khoán không biết trong số những điều Tuyết đã nghe giảng có những điều nào Tuyết có thể áp dụng được trong đời sống thực tế sau này.

Cuộc sống êm đềm lạ làng trôi cùng với thời gian. Chẳng mấy lúc đã đến kỳ thi cuối tam-cá-nguyệt thứ hai. Tuyết cần có điểm cao để có thể vào học những trường đại học danh tiếng. Tuyết cũng cần bảo vệ chỗ đứng đầy danh dự của

Tuyết trong Hội Bó Đuốc. Lúc này là lúc phải trở hết nỗ lực để học ôn, để chuẩn bị cho kỳ thi, để hoàn tất những bài tường trình. Biết con gái lo lắng học hành, ông bà Long nhất định không để Tuyết đến tiệm vàng giúp đỡ gì nữa.

Hôm ấy là Thứ Bảy. Tuyết thức dậy thì ông bà Long đã ra tiệm rồi. Cứ mặc nguyên quần áo ngủ, Tuyết xuống bếp ăn sáng rồi ngồi ngay vào bàn học. Đang chăm chú học bài, Tuyết bỗng nghe như có tiếng chân người đang bước mạnh ngoài hiên phía trước nhà. Yên chí ông Long đã quên cái gì ở nhà và trở lại lấy, Tuyết chạy ra mở cửa cho Bố.

Nhưng người đứng ngoài không phải là ông Long mà là George. Không giấu được ngạc nhiên, Tuyết chỉ thốt ra được một câu hỏi:

- George! Làm gì mà ướt sũng cả thế kia?

George cũng ngạc nhiên không kém:

- Ủa Tuyết! George đâu có biết Tuyết ở nhà sáng nay. George đang tập dượt xe đạp ở trên đường Lincoln Boulevard thì trời mưa quá, phải vào đây trú mưa. Chắc chỉ 15 hay 20 phút là sẽ tạnh mưa. George đứng ở ngoài hiên này có phiền gì Tuyết không?

Bây giờ Tuyết mới nhận ra là trời đang mưa nặng hạt. Một làn gió mạnh làm Tuyết thấy rùng mình. Tuyết thấy những giọt nước mưa đang chảy từ đầu xuống mặt và cổ George. Tuyết lắc đầu:

- Có gì đâu mà phiền? Tại sao George không vào trong phòng tắm kia, lấy khăn bông mà lau người cho khô? Bị mưa ướt còn đứng ngoài này để bị gió lạnh, coi chừng lại bị sưng phổi đó. Để Tuyết pha cho một ly sô-cô-la nóng mà uống cho khỏi lạnh.

George vui vẻ nhận lời ngay:

- Nếu vậy thì hay quá. Tuyết đang làm gì thì cứ làm. George chỉ chờ 15 hay 20 phút, tạnh mưa là George phải đi tập dượt tiếp.

Tuyết chỉ lối cho George vào phòng tắm rồi Tuyết vào bếp lấy nước đun sôi, pha sô-cô-la cho George.

Bầu trời u ám, làn gió lạnh lạnh, và sự hiện diện của một người con trai lạ ở trong nhà gây nên một cảm giác gờn gợn, kỳ lạ lan tràn khắp cơ thể Tuyết. Tuyết chợt nhớ ra từ sáng đến giờ Tuyết vẫn còn mặc bộ đồ ngủ và vẫn chưa đeo bra vào. Tuyết vội đi lên phòng ngủ để thay quần áo. Tuyết vừa lên đến hành lang trên lầu thì cửa phòng tắm mở. George bước ra, thân thể trần trụi, chỉ mặc một cái quần slip. Một tay cầm bộ quần áo ướt, một tay vịn vào quả nắm cửa, George hỏi:

- Tuyết có bàn ủi cho George mượn ủi cho khô bộ quần áo này một chút."

Tuyết không nói được câu trả lời, và cảm thấy như cổ họng nghẹn lại. Cái cảm giác gờn gợn có từ nãy bây giờ tràn ngập lên mạnh mẽ làm Tuyết luống cuống. Tuyết bước nhanh về phía phòng ngủ; George đi theo vào.

Tuyết mở tủ quần áo, định với lên tầng trên cùng lấy cái bàn ủi; nhưng luống cuống thế nào, Tuyết lại đẩy bàn ủi sâu vào bên trong, và không lấy được.

George tiến lên để giúp Tuyết. Tuyết cảm thấy George tiến gần đến và quay lại, muốn đứng sang một bên để nhường lối cho George. Nhưng George đã đến ngay sau lưng Tuyết. Khi Tuyết quay lại thì ngực hai người đụng vào nhau. Toàn thân Tuyết rung lên như một sợi dây đàn.

George cũng luống cuống và hơi mất thăng bằng khi đụng vào Tuyết. George đưa tay ra phía trước bám vào Tuyết cho khỏi té. Hai cánh tay George vô tình ghì Tuyết vào lòng.

Tuyết muốn lấy tay đẩy George ra; nhưng tay Tuyết lại chạm vào tấm thân trần trụi của George. Tuyết lại buông xuôi hai tay xuống.

Vòng tay ôm của George có chiều chặt lại hơn. Hai người cùng thở mạnh; những cảm giác nóng bỏng tràn lên. Lúc bước vào phòng ngủ, Tuyết luống cuống đã quên không bật đèn. Trong cái ánh sáng lờ mờ đó hai thân thể bây giờ quấn quýt lấy nhau rồi cùng lăn xuống giường.....

Bên ngoài trời vẫn mưa lất phất.

Khi tất cả đã trở lại yên lặng, George đặt một một nụ hôn nhẹ lên cặp mắt còn nhắm chặt của Tuyết, rồi xuống giường mặc quần áo lại.

Tuyết vẫn bàng hoàng như không hoàn toàn hiểu chuyện gì đã xảy ra. Có tiếng George nói thầm với Tuyết:

- George phải đi bây giờ. Hẹn gặp lại Tuyết. George sẽ gọi điện thoại cho Tuyết chiều nay.

Tuyết mở mắt nhìn George một giây rồi lắc đầu:

- Đừng! George làm ơn đừng gọi điện thoại cho Tuyết. George cũng phải hứa với Tuyết là George sẽ không nói với ai về chuyện gì xảy ra ở đây ngày hôm nay; nhất là đừng nói gì với Linda. Đừng làm gì để Linda có thể nghi ngờ được.

George nhìn Tuyết với vẻ hối hận rõ ràng trên khuôn mặt và run run trả lời:

- George hứa sẽ làm như ý Tuyết.

George đi rồi, Tuyết kéo chăn đắp kín người lại và òa lên khóc. Tuyết cảm thấy như vừa thua một canh bạc và mất hết vốn liếng đã dành dụm suốt bao lâu nay. Một cảm giác sợ hãi tràn ngập cả tâm hồn Tuyết, cái cảm giác ngày nào khi Tuyết mới bảy tuổi, chạy chơi trong nhà và đụng vào cái bình hoa quý của bố làm vỡ tan tành. Tuyết cảm thấy tê tái lạnh cóng cả tâm hồn. Giòng nước mắt chảy ra ướt cả áo gối. Nỗi buồn mê mẩn mang như đè nặng lên người. Tuyết không muốn nhúc nhích, nằm ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

Khi Tuyết tỉnh dậy thì đã gần mười hai giờ trưa. Sau giấc ngủ, Tuyết cảm thấy bình tĩnh hơn. Nỗi sầu muộn hình như cũng đã theo dòng nước mắt trôi đi. Tuyết cố ôn lại những sự việc vừa xảy ra để xem nguyên do vì đâu.

Không! Rõ ràng là George không có ý định lợi dụng Tuyết. George không biết Tuyết có ở nhà ngày hôm nay. George chỉ muốn đứng ngoài hiên tránh mưa thôi. George chỉ mặc một chiếc quần slip khi ở phòng tắm bước ra vì quần áo ngoài của George bị ướt, và có lẽ vì George chỉ coi Tuyết như Linda, người em gái của George. George theo Tuyết vào phòng ngủ là để lấy cái bàn ủi thôi.

Còn Tuyết cũng thế. Tuyết không có một mảy may hậu ý gì khi Tuyết mời George vào nhà. Tuyết chỉ làm một việc hoàn toàn tự nhiên đối với một người quen biết, nhất là khi người ấy lại là anh ruột người bạn thân nhất của Tuyết.

Nhưng có những sức mạnh ở trong Tuyết, ở trong George, đã bùng lên và vượt hẳn ra ngoài tầm kiểm chế của hai người.

Cái bản năng mà Thiên Chúa đã đặt ở con người để tiếp tục nòi giống đã gặp hoàn cảnh thuận lợi và tràn lên làm chìm đắm cả lý trí, làm tê liệt mọi sự chống đối. George chỉ là một người, cũng như Tuyết chỉ là một người.

Thấy đói, Tuyết ra khỏi giường, đi tắm rửa và thay quần áo rồi xuống bếp tìm đồ ăn trưa. Tuyết không muốn có một cử chỉ hay một hành động nào để ông bà Long, Linda hay bất cứ ai có thể nghi ngờ gì được.

Tuyết nhất định sẽ không gặp lại George, sẽ không liên lạc thư từ hay điện thoại với George. Tuyết không ghét George và cũng không oán hận gì George; nhưng Tuyết biết rằng một khi cái ngưỡng cửa kia đã bước qua rồi thì liên lạc lại với George sẽ chỉ đưa đến những cảm dỗ dồn sâu Tuyết vào những liên hệ nhục dục khác với George. Tuyết biết chắc Tuyết không yêu George và càng không muốn bao giờ trở thành vợ George.

Khi ông bà Long về đến nhà tối hôm đó thì Tuyết đã hoàn toàn lấy lại được bình tĩnh và có thể nói năng, hành động tự nhiên như không có chuyện gì xảy ra. Tuyết càng tự tin hơn khi gặp lại Linda ngày Thứ Hai. Những lời nói, cử chỉ của Linda cho Tuyết thấy rằng Linda không hề biết gì, không hề nghi ngờ gì. Rõ ràng là George đã giữ lời hứa với Tuyết.